

**ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**XÃ SƠN LONG**  
Số: 02/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Sơn Long, ngày 12 tháng 01 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc công bố công khai số liệu thu, chi ngân sách quý IV năm 2021**

**ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ SƠN LONG**

- Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính Phủ và Luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

- Căn cứ Quyết định số 192/2004/QĐ-TTg ngày 16/11/2004 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế công khai tài chính đối với các cấp ngân sách nhà nước, các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ, các dự án đầu tư xây dựng cơ bản có sử dụng vốn ngân sách nhà nước, các doanh nghiệp nhà nước, các quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước, các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân;

- Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện quy chế công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

- Căn cứ Công văn số 1931/STC-NS ngày 24/5/2018 của Sở Tài chính về việc hướng dẫn một số nội dung về công khai ngân sách Nhà nước;

- Căn cứ Nghị quyết số 51/NQ-HĐND ngày 29 tháng 12 năm 2020 của HĐND xã Sơn Long về việc phê chuẩn dự toán thu, chi ngân sách năm 2021;  
Xét đề nghị của ban tài chính ngân sách xã,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố công khai số liệu thu, chi ngân sách quý IV năm 2021

A. Tổng Thu ngân sách Nhà nước: 6.402.090.758 đồng

Thu ngân sách xã hưởng: 4.029.073.058 đồng

Trong đó: Các khoản thu trên địa bàn xã hưởng: 2.392.065.058 đồng

Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên: 1.637.008.000 đồng

B. Tổng chi ngân sách xã: 3.055.618.500 đồng

Trong đó: Chi đầu tư phát triển: 805.883.000 đồng

Chi thường xuyên: 2.249.735.500 đồng

(Có các biểu kèm theo)

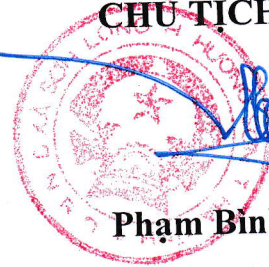
**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Văn phòng UBND xã, bộ phận Tài chính – Kế toán tổ chức thực hiện Quyết định này.

**Nơi nhận:**

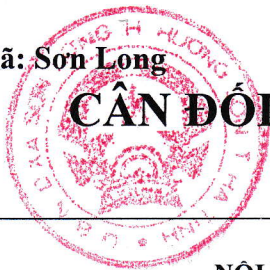
- UBND huyện;
- Phòng TC huyện;
- Đảng ủy, HĐND xã;
- Các đoàn thể xã;
- Thôn trưởng 4 thôn;
- Lưu VP, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Phạm Bình Luận**

## CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH XÃ QUÝ IV NĂM 2021



Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG THU	DỰ TOÁN NĂM	ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (06 THÁNG, NĂM)	SO SÁNH (%)
A	B	1	2	3 = 2/1
<b>I</b>	<b>TỔNG SỐ THU</b>	<b>5.278.023.200</b>	<b>4.029.073.058</b>	<b>76,34</b>
1	Các khoản thu xã hưởng 100 %	65.000.000	(7.090.000)	(10,91)
2	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ	600.300.000	2.399.155.058	399,66
3	Thu bổ sung	4.612.723.200	1.637.008.000	35,49
	- Bổ sung cân đối ngân sách	4.612.723.200	1.309.204.000	28,38
	- Bổ sung có mục tiêu		327.804.000	
4	Thu chuyển nguồn			
<b>II</b>	<b>TỔNG SỐ CHI</b>	<b>5.278.023.200</b>	<b>3.055.618.500</b>	<b>57,89</b>
1	Chi đầu tư phát triển	503.300.000	805.883.000	160,12
2	Chi thường xuyên	4.665.960.000	2.249.735.500	48,22
3	Dự phòng	108.763.200		

Ghi chú: (1) Bao gồm 4 khoản thuế, lệ phí Luật NSNN quy định cho ngân sách xã hưởng và những khoản thu ngân sách địa phương được hưởng dùng để phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%) cho xã.



STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM		ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (06 THÁNG, NĂM)		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5 = 3/1	6 = 4/2
V	Thu kết dư ngân sách năm trước						
VI	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	4.612.723.200	4.612.723.200	1.637.008.000	1.637.008.000	35,49	35,49
1	Thu bổ sung cân đối	4.612.723.200	4.612.723.200	1.309.204.000	1.309.204.000	28,38	28,38
2	Thu bổ sung có mục tiêu			327.804.000	327.804.000		



